

Bản án số: 100/2020/HS-PT
Ngày: 20- 3- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

Ông Đinh Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 20 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2019/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Ấp 4, xã Ba S, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng N sinh năm 1966 (sống) và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1968 (sống); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hồ Thị Xuân Hương- Văn phòng Luật sư Xuân Hương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (*Có mặt*).

Địa chỉ: Số 70, Hùng Vương, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H hiện đang cư trú tại ấp 4, xã Ba S, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, giữa H và bà Ngô Thị H1 là hàng xóm của nhau (hai nhà cách nhau khoảng 400 mét). H thường xuyên đi ngang vườn mai vàng của bà H nên nảy sinh ý định chiếm đoạt mai của bà H bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 21 giờ ngày 10- 10- 2019, H chuẩn bị cây cưa bằng kim loại dài 57,3 cm và 01 cái xẻng bằng kim loại dài 59 cm đi bộ đến vườn mai của bà H dùng cưa cắt nhánh 01 cây mai cao 74 cm, hoành 40 cm cho gọn, sau đó H dùng xẻng đào xung quanh gốc để bứng lên. Sau khi bứng xong cây mai thứ nhất, với cách thức tương tự H bứng tiếp cây mai thứ hai cao 65 cm, hoành 32 cm. H đem 02 cây mai về nhà cất giấu phía sau vườn nhà của H. Đến sáng hôm sau, H dùng đất để thêm vào hai gốc mai, dùng băng keo quấn toàn thân lại và dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc của mình chụp hình đăng lên mạng xã hội Zalo và Facebook để bán thì có người thanh niên (không biết họ tên) ở chợ G, huyện Gò Công T, tỉnh Tiền Giang thỏa thuận mua với giá 3.000.000 đồng, H đồng ý bán. Đến sáng ngày 12- 10- 2019, H sử dụng xe mô tô biển số 66K5- 53XX chở 02 cây mai đến khu vực chợ G giao cho thanh niên nói trên và nhận 3.000.000 đồng.

Đến sáng ngày 13- 10- 2019, anh Lương Phước T1 là con rể của bà H1 thấy 02 cây mai H đăng bán, biết là mai của bà H1 nên giả vờ hỏi mua với giá 4.000.000 đồng và hỗ trợ vận chuyển 1.000.000 đồng, H thấy lợi nhuận hơn nên thỏa thuận với người thanh niên không rõ lai lịch ở chợ G, huyện Gò Công T, tỉnh Tiền Giang mua lại 02 cây mai với giá 3.500.000 đồng, người này đồng ý. Đến ngày 14- 10- 2019, H đến khu vực chợ G mua lại 02 cây mai đem về đến Quán cà phê Thiên T2, địa chỉ ấp X, xã Mỹ Đ, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp thì bị Công an huyện Tháp M mời làm việc.

Công an đã tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 66K5- 53XX; 01 cây mai vàng cao 74 cm, hoành 40 cm; 01 cây mai vàng cao 65 cm, hoành 32 cm; 220.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc có số imei là 354430065723315. Sau đó, Công an huyện Tháp M chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử lý theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra, H đã giao nộp: 01 cây cưa bằng kim loại dài 57,3 cm lưỡi màu đen, cán bằng nhựa màu xanh xám; nơi rộng nhất 13,5 cm, nhỏ nhất 4,5 cm; 01 cây xẻng bằng kim loại màu đen dài 59 cm, lưỡi xẻng rộng 07 cm, cán tròn đường kính 2,2 cm là dụng cụ trộm mai vàng (được niêm phong).

Tại Kết luận định giá tài sản số 125 ngày 25- 10- 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C đã kết luận: 01 cây mai cao 74 cm, hoành 40 cm trị giá 15.000.000 đồng; 01 cây mai cao 65 cm, hoành 32 cm trị giá 6.500.000 đồng, tổng cộng 21.500.000 đồng.

Bị hại Ngô Thị H1 đã nhận lại 02 cây mai, không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với H.

Đối với xe mô tô hiệu Honda, biển số 66K5- XXXX là của chị Nguyễn Lâm Hoàng Thu T3 bán cho ông Nguyễn Hoàng N nhưng chưa làm thủ tục sang tên, H

sử dụng để vận chuyển mai đi bán, ông N không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại xe cho ông N.

Đối với số tiền 220.000 đồng là tài sản cá nhân của H không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Tại Bản án số 54/2019/HS-ST ngày 20- 11- 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 03 tháng 12 năm 2019, bị cáo Nguyễn Minh H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh H thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi dùng cưa và xẻng bằng kim loại lén lút đào lấy 02 cây mai của bà Ngô Thị H1 bán lấy tiền tiêu xài. Theo kết luận định giá tài sản, thì 02 cây mai mà bị cáo đã chiếm đoạt có trị giá là 21.500.000 đồng. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là có tội, bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng, không oan, sai. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha bị cáo bị bệnh, sức khỏe yếu, bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo và xác nhận việc bị cáo đã bỏ tiền, bỏ công chăm sóc trồng lại 02 cây mai tươi tốt, bị cáo đang học lớp Cao Đẳng kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí năm thứ ba (năm cuối) của Trường Cao đẳng Cơ điện xây dựng Việt Xô, nếu bị cáo bị xử phạt tù thì bị cáo phải bỏ học.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tích cực bỏ tiền, bỏ công ra chăm sóc để cho 02 cây mai không chết, phát triển tươi tốt, điều này được bị hại xác nhận, chứng tỏ bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình, cố gắng khắc phục hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, theo xác nhận ngày 17- 3- 2020 của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Tháp thì bị cáo đang là sinh viên năm cuối của Lớp Cao đẳng kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí khóa C6AK21 Trường Cao đẳng Cơ điện xây dựng Việt Xô, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần tạo điều kiện để cho bị cáo tiếp tục việc học, trở thành người có ích cho xã hội. Do đó đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giữ nguyên hình phạt tù của Tòa án cấp sơ thẩm nhưng sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư Hồ Thị Xuân Hương bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh H phát biểu: Thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục hoàn thành việc học có nghề nghiệp ổn định để phụ giúp cho gia đình và thành người có ích cho xã hội, gia đình bị cáo gặp khó khăn, hiện tại cha bị cáo là thương bệnh binh mất sức lao động, bị bệnh phải điều trị ở bệnh viện thường xuyên nếu bị cáo chấp hành án thì gia đình bị cáo sẽ rất khó khăn. Luật sư thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Minh H không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng án treo để được tiếp tục việc học và lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Minh H là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và nhận thức để lao động chân chính tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và có khả năng phân biệt được những hành vi đúng, sai, tốt, xấu, nhưng vì muốn mau chóng có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động vất vả nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác, giá trị tài sản bị trộm cắp theo kết luận định giá là 21.500.000 đồng.

[2] Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 20- 11- 2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo; bị cáo có cha là thương binh hạng 2, ông nội là thương binh hạng 4, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, người bị hại có xác nhận việc bị cáo bỏ tiền, bỏ công chăm sóc, trồng lại 02 cây mai. Xét thấy đây là việc bị cáo khắc phục hậu quả do tội phạm mà bị cáo gây ra, nên đây được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh ở cấp phúc thẩm. Đồng thời, ngày 17- 3- 2020, Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Tháp có xác nhận bị cáo Nguyễn Minh H đang học năm cuối của Lớp Cao đẳng kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí của Trường Cao đẳng Cơ điện xây dựng Việt Xô, khóa C6AK21 (năm học 2017- 2020) nên cần tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục việc học, trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Xét thấy bị cáo Nguyễn Minh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và cần tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục việc học, trở lại thành công dân tốt, có cơ hội giúp ích cho gia đình và xã hội trong tương lai, ngoài ra cũng cần phải duy trì quan hệ tình làng, nghĩa xóm giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội có thời hạn mà cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình phạt tù có điều kiện là cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung, qua đó cũng để chứng minh tính nhân văn của pháp luật hình sự Xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên, Luật sư tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh H.

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS- ST ngày 20- 11- 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh H.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (20- 3- 2020).

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Ba S, huyện C, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ba S trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Minh H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã

cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh H thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh